

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2021/HS-ST

Ngày 17 - 6 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ- TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn Chi và ông Lê Chí Trung.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2021/TLHS-HS ngày 21 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

**Lò Văn T**, sinh năm 1992 tại Yên Bái; tên gọi khác: không; Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã H, thị xã N, tỉnh Yên Bái; chỗ ở: Tổ dân phố H, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn C (đã chết) và bà Hoàng Thị N; vợ: Đồng Thị M; Con: Có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/3/2021, chuyển tạm giam từ ngày 11/3/2021 đến nay; có mặt.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Anh Lò Văn M, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt

**\* Người làm chứng:** Anh Đinh Quang V, sinh năm 1989; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/3/2021, Lò Văn T đang ở công trường làm việc ở tổ dân phố H, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam thì có bạn nghiện mới quen tên Tr (không rõ nhân thân, lai lịch) đến rủ đi mua ma túy về cùng sử dụng, T đã đưa cho Tr 200.000đ và mượn xe mô tô biển kiểm soát 21K1-505.07 của anh Lò Văn M rồi T đi ra đưa xe mô tô cho Tr điều khiển. Khi đi đến cổng trường tiểu học T thuộc tổ 11, phường T, thành phố P thì Tr dừng xe bảo T xuống xe đứng đợi, còn Tr điều khiển xe mô tô đi mua ma túy. Một lúc sau Tr quay lại đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng, biết đó là ma túy nên T cầm ở tay phải. Tr bảo T ngồi đợi, còn T bỏ đi đâu đó. Khi đó

lực lượng Công an trên đường đi tuần tra đã yêu cầu kiểm tra. T tự giác giao nộp cho lực lượng Công an 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai nhận đó là gói ma túy cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa T về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, tài sản gồm: 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 21K1-505.07.

Ngày 06/3/2021 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Lò Văn T ở tổ dân phố H, phường T, thị xã D, tỉnh Hà Nam. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 47/PC09-MT ngày 09/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận *“Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,153g, loại: Heroine”*.

Tại bản cáo trạng số 93/CT-VKS-PL ngày 20/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Lò Văn T về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

\* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý trình bày luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 24 đến 30 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói và 01 vỏ bao thuốc lá thăng long màu vàng.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 05/3/2021 tại khu vực cổng trường tiểu học T thuộc tổ 11, phường T, thành phố P, Lò Văn T đang cất giữ trái phép 0,153 gam chất ma túy, loại Heroine trong lòng bàn tay phải, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an thành phố Phủ Lý phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật khác. Bản thân bị cáo là người từ địa phương khác đến làm ăn trên địa bàn tỉnh Hà Nam nhưng không chấp hành quy định của pháp luật, mặc dù bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ chất ma túy và các chất gây nghiện bị nhà nước cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm. Song xét bị cáo thành khẩn khai báo, chưa có tiền án, tiền sự nên cũng cần xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy loại Heroine được hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói là vật chứng của vụ án mà Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 21K1-505.07, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Lò Văn M, anh M cho T mượn xe nhưng không biết T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 25/3/2021, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho anh M là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Các tình tiết khác của vụ án:

Đối với người thanh niên tên Tr khoảng 30 tuổi là người đi cùng bị cáo, trực tiếp mua ma túy đưa cho T cất giữ, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý đã phối hợp với Công an phường T và Công an phường Đ, thị xã D tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Lò Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 3 năm 2021.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy loại: Heroine trong phong bì niêm phong mặt trước có ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”, số 47/PC09-MT và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 26/5/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lò Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng

mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Nam;
- VKSND TP Phủ Lý;
- CQ CSĐT CA TP Phủ Lý;
- Chi cục THADS TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Kim Ngân**

